

Số: 1313/QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM
THUỘC HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 708/QĐ-BHXH NGÀY 19/5/2023
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/08/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 20/12/2022 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 11/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 1033/QĐ-BHXH ngày 27/10/2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc phê duyệt “Đề án vị trí việc làm ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam”;

Căn cứ Công văn số 5339/BNV-CCVC ngày 25/10/2021 về việc thực hiện chế độ công chức đối với người làm việc tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Danh mục vị trí việc làm viên chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung tại Phụ lục II và Danh mục vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 708/QĐ-BHXH ngày 19/5/2023 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam

(Danh mục sửa đổi, bổ sung chi tiết tại Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các danh mục tại Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này thay thế Danh mục vị trí việc làm viên chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung tại Phụ lục II và Danh mục vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 708/QĐ-BHXH ngày 19/5/2023 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương; Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thế Mạnh

PHỤ LỤC II

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VIÊN CHỨC NGHIỆP VỤ CHUYÊN MÔN
DÙNG CHUNG THUỘC HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1313/QĐ-BHXH ngày 15 tháng 9 năm 2023 của
Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

STT	Tên Vị trí việc làm	Tương ứng ngạch	Cấp Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Ghi chú
I	Lĩnh vực Thanh tra - Kiểm tra					
1	Thanh tra chuyên ngành hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Thanh tra - Kiểm tra; Phòng Thanh tra - Kiểm tra thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện
2	Thanh tra chuyên ngành hạng II	Chuyên viên chính	x			
3	Thanh tra chuyên ngành hạng III	Chuyên viên	x	x		
4	Công tác kiểm tra hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			
5	Công tác kiểm tra hạng II	Chuyên viên chính	x			
6	Công tác kiểm tra hạng III	Chuyên viên	x	x	x	
7	Tiếp công dân và giải quyết đơn hạng II	Chuyên viên chính	x			
8	Tiếp công dân và giải quyết đơn hạng III	Chuyên viên	x	x	x	
II	Lĩnh vực hợp tác quốc tế					
4	Hợp tác quốc tế hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Hợp tác quốc tế
5	Hợp tác quốc tế hạng II	Chuyên viên chính	x			
6	Hợp tác quốc tế hạng III	Chuyên viên	x			

III	Lĩnh vực Pháp chế					
7	Pháp chế hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Pháp chế; Văn phòng BHXH tỉnh
8	Pháp chế hạng II	Chuyên viên chính	x			
9	Pháp chế hạng III	Chuyên viên	x	x		
IV	Lĩnh vực tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng, cải cách hành chính					
10	Tổ chức bộ máy hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Tổ chức cán bộ
11	Tổ chức bộ máy hạng II	Chuyên viên chính	x			
12	Tổ chức bộ máy hạng III	Chuyên viên	x			
13	Quản lý nguồn nhân lực hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Tổ chức cán bộ; Phòng Tổ chức cán bộ thuộc BHXH tỉnh; Văn phòng/ Phòng Tổ chức - Hành chính của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam
14	Quản lý nguồn nhân lực hạng II	Chuyên viên chính	x			
15	Quản lý nguồn nhân lực hạng III	Chuyên viên	x	x		
16	Cải cách hành chính hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Pháp chế
17	Cải cách hành chính hạng II	Chuyên viên chính	x			Vụ Pháp chế; Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng BHXH Việt Nam;
18	Cải cách hành chính hạng III	Chuyên viên	x	x		Vụ Pháp chế; Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Văn phòng BHXH Việt Nam; Phòng Tổ chức cán bộ thuộc BHXH cấp tỉnh

19	Thi đua - Khen thưởng hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Thi đua - Khen thưởng; Phòng Tổ chức cán bộ thuộc BHXH tỉnh
20	Thi đua - Khen thưởng hạng II	Chuyên viên chính	x			
21	Thi đua - Khen thưởng hạng III	Chuyên viên	x	x		
V	Lĩnh vực về kế hoạch, tài chính					
22	Kế hoạch đầu tư hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Kế hoạch và Đầu tư; Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc BHXH tỉnh
23	Kế hoạch đầu tư hạng II	Chuyên viên chính	x			
24	Kế hoạch đầu tư hạng III	Chuyên viên	x	x		
25	Thống kê hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			
26	Thống kê hạng II	Chuyên viên chính	x			
27	Thống kê hạng III	Chuyên viên	x	x		
28	Tài chính hạng I	Chuyên viên cao cấp	x			Vụ Tài chính - Kế toán; Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện; Văn phòng/ Phòng Tài chính - Kế toán của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam
29	Tài chính hạng II	Chuyên viên chính	x			
30	Tài chính hạng III	Chuyên viên	x	x	x	
31	Kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán)		x	x	x	Vụ Tài chính - Kế toán; Phòng Tài vụ thuộc Văn phòng BHXH Việt Nam;
32	Kế toán viên hạng II	Chuyên viên chính	x			Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc BHXH

33	Kế toán viên hạng III	Chuyên viên	x	x	x	tỉnh, BHXH cấp huyện, Văn phòng/Phòng Tài chính - Kế toán của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam.
34	Kế toán viên hạng IV	Cán sự			x	
35	Thủ quỹ hạng III	Chuyên viên	x	x	x	Phòng Tài vụ thuộc Văn phòng BHXH Việt Nam; Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc BHXH tỉnh, BHXH cấp huyện, Văn phòng/Phòng Tài chính - Kế toán của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam.
36	Thủ quỹ hạng IV	Cán sự		x	x	
37	Nhân viên Thủ quỹ	Nhân viên		x	x	
VI	Lĩnh vực Văn phòng; Tổng hợp; Truyền thông; Văn thư - Lưu trữ					
38	Tổng hợp hạng II	Chuyên viên chính	x			Các Vụ/Ban trực thuộc BHXH Việt Nam; Văn phòng BHXH Việt Nam; Văn phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; Văn phòng thuộc BHXH cấp tỉnh; BHXH cấp huyện
39	Tổng hợp hạng III	Chuyên viên	x	x	x	
40	Hành chính - Văn phòng hạng II	Chuyên viên chính	x			Văn phòng BHXH Việt Nam; Văn phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; Văn phòng thuộc BHXH cấp tỉnh; BHXH cấp huyện
41	Hành chính - Văn phòng hạng III	Chuyên viên	x	x	x	
42	Hành chính - Văn phòng hạng IV	Cán sự	x	x	x	
43	Thông tin - truyền thông hạng II	Chuyên viên chính	x			Trung tâm Truyền thông và Phòng Truyền thông thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện
44	Thông tin - truyền thông hạng III	Chuyên viên	x	x	x	
45	Quản trị công sở hạng II	Chuyên viên chính	x			Văn phòng BHXH Việt Nam; Văn phòng/ Phòng Tổ

46	Quản trị công sở hạng III	Chuyên viên	x	x		chức hành chính thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam; Văn phòng thuộc BHXH tỉnh
47	Văn thư - Lưu trữ hạng II	Chuyên viên chính	x			Văn phòng BHXH Việt Nam; Trung tâm lưu trữ; Văn phòng/Phòng Tổ chức hành chính thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam; Văn phòng thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện
48	Văn thư - Lưu trữ hạng III	Chuyên viên	x	x	x	
49	Văn thư - Lưu trữ hạng IV	Cán sự		x	x	

PHỤ LỤC III

DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH THUỘC HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1313/QĐ-BHXH ngày 15 tháng 9 năm 2023 của
Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

STT	Tên vị trí việc làm	Tương ứng ngạch	Cấp			Ghi chú
			Cấp Trung ương	Cấp tỉnh	Cấp huyện	
1	Thu - Sổ, Thẻ hạng I	Chuyên viên cao cấp	X			Ban Quản lý Thu - Sổ, Thẻ; Phòng Quản lý Thu - Sổ, Thẻ thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện
2	Thu - Sổ, Thẻ hạng II	Chuyên viên chính	X			
3	Thu - Sổ, Thẻ hạng III	Chuyên viên	X	X	X	
4	Thực hiện chính sách BHXH hạng I	Chuyên viên cao cấp	X			Ban Thực hiện Chính sách BHXH; Phòng Chế độ BHXH thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện
5	Thực hiện chính sách BHXH hạng II	Chuyên viên chính	X			
6	Thực hiện chính sách BHXH hạng III	Chuyên viên	X	X	X	
7	Thực hiện chính sách BHYT hạng I	Chuyên viên cao cấp	X			Ban Thực hiện Chính sách BHYT
8	Thực hiện chính sách BHYT hạng II	Chuyên viên chính	X			
9	Thực hiện chính sách BHYT hạng III	Chuyên viên	X			
10	Đầu tư quỹ hạng I	Chuyên viên cao cấp	X			Vụ Quản lý Đầu tư quỹ
11	Đầu tư quỹ hạng II	Chuyên viên chính	X			
12	Đầu tư quỹ hạng III	Chuyên viên	X			

13	Kiểm toán nội bộ hạng I	Chuyên viên cao cấp	X			Vụ Kiểm toán nội bộ
14	Kiểm toán nội bộ hạng II	Chuyên viên chính	X			
15	Kiểm toán nội bộ hạng III	Chuyên viên	X			
16	Nghiệp vụ công tác Đảng - Đoàn thể hạng I	Chuyên viên cao cấp	X			Văn phòng Đảng ủy cơ quan BHXH Việt Nam và Công đoàn Cơ quan
17	Nghiệp vụ công tác Đảng - Đoàn thể hạng II	Chuyên viên chính	X			
18	Nghiệp vụ công tác Đảng - Đoàn thể hạng III	Chuyên viên	X			
19	Chuyên trách giúp việc Văn phòng hạng I	Chuyên viên cao cấp	X			Văn phòng Ban Cán sự Đảng và Văn phòng Hội đồng quản lý
20	Chuyên trách giúp việc Văn phòng hạng II	Chuyên viên chính	X			
21	Chuyên trách giúp việc Văn phòng hạng III	Chuyên viên	X			
22	Giám định BHYT hạng II	Chuyên viên chính	X			Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến; Phòng Giám định BHYT thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện
23	Giám định BHYT hạng III	Chuyên viên	X	X	X	
24	Giám định BHYT hạng IV	Cán sự		X	X	
25	Nghiên cứu khoa học BHXH hạng II	Chuyên viên chính	X			Viện Khoa học BHXH
26	Nghiên cứu khoa học BHXH hạng III	Chuyên viên	X			
27	Công nghệ thông tin hạng II	Chuyên viên chính	X			Trung tâm Công nghệ thông tin; Phòng Công nghệ

28	Công nghệ thông tin hạng III	Chuyên viên	X	X	X	thông tin, Văn phòng BHXH Việt Nam; Phòng Quản lý, vận hành Hệ thống giám định điện tử - Trung tâm Giám định bảo hiểm y tế và Thanh toán đa tuyến; Văn phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc BHXH Việt Nam; Phòng Công nghệ thông tin thuộc BHXH tỉnh; BHXH cấp huyện
29	Tư vấn, giải đáp chính sách hạng II	Chuyên viên chính	X			Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc khách hàng; Phòng Truyền thông thuộc BHXH tỉnh;
30	Tư vấn, giải đáp chính sách hạng III	Chuyên viên	X	X	X	BHXH cấp huyện
31	Giảng viên hạng II	Chuyên viên chính	X			Trường Đào tạo nghề nghiệp vụ BHXH
32	Giảng viên hạng III	Chuyên viên	X			
33	Tổ chức bồi dưỡng nghề nghiệp vụ BHXH hạng II	Chuyên viên chính	X			
34	Tổ chức bồi dưỡng nghề nghiệp vụ BHXH hạng III	Chuyên viên	X			
35	Phóng viên hạng II	Chuyên viên chính	X			Tạp chí BHXH
36	Phóng viên hạng III	Chuyên viên	X			
37	Biên tập viên hạng II	Chuyên viên chính	X			
38	Biên tập viên hạng III	Chuyên viên	X			

39	Kỹ thuật viên hạng II	Chuyên viên chính	X			
40	Kỹ thuật viên hạng III	Chuyên viên	X			Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng ngành BHXH; Phòng Kế hoạch - Dự án thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin
41	Quản lý dự án hạng II	Chuyên viên chính	X			
42	Quản lý dự án hạng III	Chuyên viên	X			

